

Bản án số: 44/2017/HSST

Ngày: 21/7/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Phương

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Khánh Luy

2. Ông Lã Văn Luật

Thư ký phiên tòa: Ông Lục Trường Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Đàm Thị Kim Thuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2017 tại Nhà văn hóa tổ 14, phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2017/HSST ngày 02 tháng 6 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2017/QĐXXST-HS ngày 07/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: **DƯƠNG VĂN D**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 16/6/1988; Nơi sinh: huyện NB, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú: Tổ C, phường ĐT, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng; Nơi ở hiện tại: Tổ H, thị trấn NB, huyện NB, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12 phổ thông; Con ông: Dương Đình C, sinh năm 1948, HKTT: Tổ C, phường ĐT, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng, chỗ ở: Tổ H, thị trấn NB, huyện NB, tỉnh Cao Bằng; Con bà: Mạc Thị T, sinh năm 1955, HKTT: Tổ H, thị trấn NB, huyện NB, tỉnh Cao Bằng; Anh, chị, em ruột: Có 02 anh em, bị cáo là con cả trong gia đình; Vợ: Lê Thị Thanh L, sinh năm 1991, HKTT: Tổ C, phường ĐT, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng, chỗ ở: Tổ H, thị trấn NB, huyện NB, tỉnh Cao Bằng; Con: Có 01 con sinh năm 2016. Tiền án: Ngày 05/4/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Tiền sự: Ngày 09/12/2016 bị Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng quyết định xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Nhân thân:

+ Năm 2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

+ Năm 2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị bắt ngày 17/4/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

Người bị hại: Chị **Lục Thị H**, sinh năm 1985; HKTT: Tổ T, phường ĐT, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Mạc Thị T**, sinh năm 1955; HKTT: Tổ H, thị trấn NB, huyện NB, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/4/2017 Công an thành phố Cao Bằng nhận được đơn trình báo của chị Lục Thị H (Sinh năm 1985; trú tại Tổ T, phường ĐT, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng) về việc: Khoảng hơn 12 giờ ngày 05/4/2017 chị H bị mất trộm số tiền khoảng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) trong túi xách, khi đang lên nghỉ trưa trên tầng 2 tại cửa hàng vật liệu xây dựng TB số 15B, phố KD, phường HG, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng. Qua hình ảnh camera tại cửa hàng ghi lại được có một nam thanh niên đã đi xe máy đến cửa hàng và vào trộm số tiền trên.

Sau khi nhận được tin báo, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an thành phố Cao Bằng đã tiến hành điều tra, xác định được đối tượng có hành vi trộm cắp tài sản của chị Lục Thị H là Dương Văn D (Sinh năm 1988, hộ khẩu thường trú: Tổ C, phường ĐT, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng). Tại cơ quan điều tra, Dương Văn D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 05/4/2017 D một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu Angle màu đen, biển kiểm soát 11B1- 0382 từ nhà tại Tổ C, phường ĐT, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng mang theo 01 cuộn dây điện để bán. Đi đến khu vực phố KD, phường HG, thành phố CB D vào cửa hàng vật liệu xây dựng TB, số 15B, phố KD, phường HG, thành phố CB để xe trên vỉa hè rồi đi bộ vào trong cửa hàng. Khi D gọi không thấy có nhân viên trông cửa hàng đáp lại, D nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. D đi đến gần bàn vì tính kéo ngăn kéo bàn ra nhưng không thấy có tài sản giá trị nên đóng ngăn kéo lại.

D tiếp tục đi vào gian hàng phía trong, khi đến gần cầu thang đi lên tầng hai, D nhìn thấy bên phải có 01 tủ gỗ cao khoảng 1,5 mét. Trên tủ có đặt 01 chiếc túi xách màu đen cùng với 01 chiếc điện thoại màn hình cảm ứng và 01 số đồ đạc bày bán của cửa hàng. D lấy chiếc túi xách mở ra xem thấy bên trong có 03 ngăn, trong đó có 01 ngăn có một số tiền được sắp xếp gọn, gấp đôi để trong ngăn túi. D lấy toàn bộ số tiền trong túi cho vào túi quần bên phải đang mặc sau đó đi ra ngoài cửa lấy xe máy rồi đi về hướng phường TG, thành phố CB. Được một đoạn D mở số tiền ra kiểm tra thì đếm được 1.380.000 đồng (Một triệu ba trăm tám mươi ngàn đồng) gồm 02 tờ 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng), 01 tờ 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng); 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng (Một trăm ngàn đồng); 01 tờ 50.000 đồng (Năm mươi ngàn đồng); 01 tờ mệnh giá 20.000

đồng (Hai mươi ngàn đồng) và 01 tờ mệnh giá 10.000 đồng (Mười ngàn đồng). Ngay sau khi đếm tiền xong, thấy có 01 người phụ nữ thu mua sắt vụn đi xe đạp đi qua, D gọi người đó lại và đề nghị bán lại cuộn dây điện của mình. Người đó đồng ý mua với giá 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi ngàn đồng). Sau đó D điều khiển xe máy đi về nhà tại Tổ H, thị trấn NB, huyện NB, tỉnh Cao Bằng. Số tiền trộm cắp được D đã đem tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 17/4/2017 bị cáo bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng bắt giữ.

Hành vi của Dương Văn D cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số: 39/KSĐT-SH ngày 30/5/2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Dương Văn D về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Dương Văn D thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại.

Lời khai tại cơ quan điều tra của chị Lục Thị H phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay. Mặc dù chị H không có mặt tại phiên tòa, nhưng tại Đơn xin vắng mặt tại Tòa chị H thừa nhận đã được bà Mạc Thị T là mẹ đẻ của bị cáo bồi thường thiệt hại với số tiền là 1.300.000 đồng và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Bà Mạc Thị T vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt, bà T xác nhận đã nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Dương Văn D phạm tội "*Trộm cắp tài sản*". Đề nghị xử phạt bị cáo Dương Văn D từ 6 đến 9 tháng tù. Áp dụng Điều 51 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Ngày 05/4/2017 bị cáo Dương Văn D đã có hành vi trộm cắp số tiền 1.380.000 đồng (Một triệu ba trăm tám mươi ngàn đồng) của chị Lục Thị H tại cửa hàng vật liệu xây dựng TB, số 15B, phố KD, phường HG, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng. Mục đích bị cáo trộm cắp để lấy tiền tiêu xài. Mặc dù trị giá tài sản bị cáo trộm cắp là 1.380.000 đồng, nhưng về nhân thân bị cáo đã có một tiền sự chưa được xóa: Ngày 09/12/2016, bị Công an thành phố Cao Bằng quyết định xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự quy định: "*Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm*". Do đó hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có trình độ học vấn lớp 12/12 PT, là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội và vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" khoản 1 Điều 138 Bộ Luật hình sự là có căn cứ và đúng người, đúng tội.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo là có nhân thân xấu, bị cáo có 2 tiền án đã được xóa án tích và 01 tiền án chưa được xóa án tích: Ngày 05/4/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng xử 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, do bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trong vụ án này trước thời điểm bản án của Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng có hiệu lực pháp luật nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng "tái phạm". Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại, do đó, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ là "Thành khẩn khai báo" và "người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại" quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Ngoài hình phạt chính, theo khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét thấy bị cáo không có

nghề nghiệp, không có thu nhập, do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo hoàn toàn phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của cáo nên cần được chấp nhận. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Tại Giấy biên nhận ngày 25/4/2017 và Đơn xin vắng mặt tại Tòa ngày 16/5/2017, chị H xác nhận đã được bà Mạc Thị T bồi thường số tiền 1.300.000 đồng và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng và tài sản: Chiếc xe máy nhãn hiệu Angle màu đen, biển kiểm soát 11B1- 0382 D mượn của mẹ đẻ là bà Mạc Thị T. Khi cho D mượn xe, bà T không biết D mang đi trộm cắp tài sản. Do đó, ngày 26/4/2017 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã trả lại chiếc xe máy và 01 giấy đăng ký xe mô tô cho bà Mạc Thị T. Tại Đơn xin xét xử vắng mặt bà Mạc Thị T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn D phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138, điểm b, p khoản 1 Điều 46, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn D 06 (Sáu) tháng tù. Tổng hợp với Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2017/HSST ngày 05/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng xử phạt bị cáo 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*". Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 17/4/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận người bị hại đã được bồi thường số tiền 1.300.000 đồng (Một triệu ba trăm ngàn đồng) và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản: Xác nhận bà Mạc Thị T đã nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Dương Văn D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhân

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đinh Thị Hoài Phương